

Số 10 -CTrHĐ/ĐU

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh
lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 (viết tắt là Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố) và Chương trình hành động số 03-CTrHĐ/TU ngày 14 tháng 11 năm 2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 (viết tắt là Chương trình hành động số 03-CTrHĐ/TU); Căn cứ Chương trình hành động số 01-CT/ĐU ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 (viết tắt là Chương trình hành động số 01-CT/ĐU), Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai, quán triệt nghiêm túc, sâu rộng nội dung Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố Thành phố với chủ đề “Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và kinh tế tư nhân; tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại, hội nhập quốc tế; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để Thành phố Hồ Chí Minh tiên phong cùng cả nước trong kỷ nguyên mới” đến các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, quyết liệt đưa Nghị quyết vào thực tiễn, thực hiện thắng lợi các nội dung Nghị quyết đề ra.

2. Căn cứ Chương trình hành động số 01-CT/ĐU, tiến hành rà soát, bổ sung các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để triển khai hiệu quả, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố.

3. Nâng cao năng lực tổ chức thực hiện, kiên quyết, kiên trì thực hiện hoàn thành đạt và vượt các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, chương trình đột phá, trọng điểm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố đề ra. Cụ thể hóa các nội dung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện thành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, phân công trách nhiệm và tiến độ cụ thể.

4. Quá trình tổ chức thực hiện phải gắn với các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Thành ủy, Nghị quyết và Chương trình hành động 01-CT/ĐU, kịp thời bổ sung, cập nhật những chủ trương, nhiệm vụ mới để đáp ứng với yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn; thường xuyên kiểm tra, giám sát; đề cao tinh thần chủ động, sáng tạo, đổi mới, gắn trách nhiệm của tập thể và người đứng đầu; quan tâm công tác sơ kết, tổng kết, đánh giá, kịp thời động viên, khen thưởng gắn với chấn chỉnh, xử lý trách nhiệm của các tập thể, cá nhân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao theo từng giai đoạn.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU VÀ CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG TÂM, ĐỘT PHÁ

1. Mục tiêu: Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân Thành phố, các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng, đoàn thể trực thuộc triển khai thực hiện có hiệu quả mục tiêu phát triển Thành phố theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố: *“Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị Thành phố trong sạch, vững mạnh; tiếp tục hoàn thiện mô hình về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, nghĩa tình, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, tiên phong vì cả nước, cùng cả nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới. Huy động mọi nguồn lực, khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế, vị trí chiến lược và hiệu quả phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhằm thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển nhanh, bền vững, hướng tới 100 năm thành lập Đảng (2030), Thành phố trở thành một đô thị văn minh, hiện đại, trung tâm đổi mới sáng tạo, năng động, hội nhập đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, có vị trí nổi trội ở khu vực Đông Nam Á, nằm trong nhóm 100 thành phố đáng sống toàn cầu và có hệ sinh thái đổi mới sáng tạo tốt thế giới, thuộc nhóm thu nhập cao. Tầm nhìn đến 100 năm thành lập nước (2045) nằm trong nhóm 100 thành phố có chất lượng cuộc sống tốt nhất thế giới, xứng tầm siêu đô thị quốc tế của Đông Nam Á, là trung tâm kinh tế, tài chính, du lịch Châu Á, điểm đến hấp dẫn toàn cầu, kinh tế, văn hóa, xã hội phát triển đặc sắc, bền vững, chất lượng sống cao, hội nhập quốc tế sâu rộng”*.

2. Chỉ tiêu, chương trình đột phá, trọng điểm

Tập trung triển khai thực hiện 24 chỉ tiêu về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và 09 chỉ tiêu về công tác xây dựng Đảng và 03 chương trình trọng tâm, đột phá theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố đề ra, cụ thể như sau:

2.1. Chỉ tiêu lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

*** Về kinh tế:**

(1) Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân 10 - 11%/năm. Đến năm 2030, GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 14.000 - 15.000 USD.

(2) Tổng vốn đầu tư xã hội bình quân 5 năm 35 - 40% GRDP.

(3) Đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng GRDP đạt 60%.

(4) Kinh tế số chiếm từ 30 - 40%/GRDP¹.

(5) Tổng chi xã hội cho nghiên cứu phát triển (R&D) đạt 2 - 3% GRDP, bố trí ít nhất 4 - 5% tổng chi ngân sách hằng năm cho khoa học, công nghệ, chuyển đổi số.

(6) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân khoảng 8,0%/năm.

*** Về xã hội:**

(7) Chỉ số phát triển con người (HDI) ở mức trên 0,8.

(8) Đến năm 2030, đạt 35,1 giường bệnh/10.000 dân, 21 bác sĩ/10.000 dân và 35 điều dưỡng/10.000 dân.

(9) Từ năm 2026, người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần và được lập sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời.

(10) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế $\geq 95\%$ vào năm 2026; bao phủ trong độ tuổi.

(11) Đến năm 2030, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia: Mầm non đạt tỷ lệ 40%; Tiểu học đạt tỷ lệ 45%; Trung học cơ sở đạt tỷ lệ 50%; Trung học phổ thông đạt tỷ lệ 38,5%.

(12) Đến năm 2030, bảo đảm tối thiểu 300 phòng học/10.000 dân trong độ tuổi đi học (từ 3 đến 18 tuổi).

(13) Tỷ lệ lao động có trình độ cao đẳng, đại học đạt ít nhất 24% trở lên.

(14) Tỷ lệ học sinh/sinh viên ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ đạt ít nhất 35% trở lên.

(15) Phân đầu đến năm 2030, không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo Thành phố.

*** Về đô thị và môi trường:**

(16) Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị đạt 16 - 26%.

(17) Tỷ lệ thu gom nước thải đô thị đến năm 2030 đạt khoảng 80%; tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn đến năm 2030 đạt 40 - 45%; tỷ lệ rác thải sinh hoạt được tái chế, xử lý bằng công nghệ mới trên 90%.

(18) Tỷ lệ che phủ rừng duy trì ổn định 11%.

(19) Đến cuối năm 2030, số căn hộ nhà ở xã hội tăng thêm 199.400 căn.

(20) Đến cuối năm 2030, phần đầu hoàn thành công tác di dời 50% căn nhà trên và ven kênh rạch trên địa bàn Thành phố (20.000 căn).

¹ Hiện nay có hai phương pháp đo lường và tính toán kinh tế số, bao gồm cách tính theo phương pháp của Cục Thống kê và cách tính theo phương pháp của Bộ Khoa học và Công nghệ. Chỉ tiêu đề xuất trên dựa trên cách tính theo phương pháp của của Bộ Khoa học và Công nghệ.

*** Về quốc phòng, an ninh:**

(21) Đảm bảo tuyển quân hằng năm đạt 100%, xây dựng lực lượng vũ trang địa phương cách mạng chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, vững mạnh toàn diện, "mẫu mực tiêu biểu", đáp ứng yêu cầu quốc phòng, an ninh.

(22) Giảm tối thiểu 5% mỗi năm số vụ phạm tội về trật tự xã hội và an toàn giao thông, xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện cho người dân.

(23) Hằng năm phấn đấu kéo giảm 5% tổng số vụ cháy cấp III trở lên.

(24) Phấn đấu đạt, vượt chỉ tiêu 50% xã, phường, đặc khu không ma túy; 100% xã, phường, đặc khu trên địa bàn Thành phố không phức tạp về ma túy; tiến tới kiểm soát và đẩy lùi tội phạm và tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội.

2.2. Chỉ tiêu công tác xây dựng Đảng

(1) Trong nhiệm kỳ, phấn đấu 100% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên, ít nhất 75% quần chúng được học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Hằng năm có 100% tổ chức cơ sở đảng xây dựng chương trình hành động thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng; 100% cán bộ, đảng viên đăng ký cam kết thực hiện hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, chuyên đề hằng năm.

(2) Hằng năm, toàn Đảng bộ kết nạp từ 3 - 4% đảng viên mới trên tổng số đảng viên, phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu được giao.

(3) Phấn đấu hằng năm có từ 90% đảng viên, tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Số chi bộ, đảng bộ cơ sở và đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt tỷ lệ theo quy định. Giảm tỷ lệ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ xuống dưới 0,5%.

(4) 100% người đứng đầu cấp ủy, chính quyền thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương và quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên.

(5) 100 % tổ chức cơ sở Đảng triển khai thực hiện và phát huy hiệu quả “Không gian văn hóa Hồ Chí Minh”; trong đó, hàng năm có ít nhất 25% đơn vị được công nhận là mô hình điểm.

(6) 100% cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; 100% đơn vị triển khai thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo" gắn với phong trào thi đua yêu nước; đăng ký ít nhất 01 mô hình "Dân vận khéo" cấp Đảng ủy; có ít nhất 25% mô hình "Dân vận khéo" được duy trì đạt hiệu quả tại đơn vị từ 03 năm trở lên.

(7) 100% tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ xây dựng chương trình/kế hoạch và thực hiện chuyển đổi số có hiệu quả.

(8) 100% cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra các cấp xây dựng và tổ chức thực hiện đầy đủ nội dung đã đề ra trong chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm.

(9) Lãnh đạo các đoàn thể hoạt động hiệu quả, hằng năm được xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

2.3. Chương trình đột phá, trọng điểm

Lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện 03 chương trình trọng điểm, đột phá theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố đề ra; bổ sung các nhóm giải pháp thực hiện các nhiệm vụ: Về phát triển hạ tầng (*Nạo vét, cải tạo hệ thống kênh, sông, rạch; hệ thống kiểm soát triều; hệ thống cống thoát nước; đầu tư xây dựng hệ thống công trình thu gom và nhà máy xử lý nước thải; Phát triển các khu đô thị xanh, thông minh, sinh thái*); Về phát triển nguồn nhân lực (*Quy hoạch phát triển quỹ đất phục vụ giáo dục đại học*). Đồng thời, tiếp tục nghiên cứu, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp tập trung giải quyết bốn vấn đề cấp bách của Thành phố về ùn tắc giao thông, ngập nước, ô nhiễm môi trường và xây dựng Thành phố văn minh, không ma túy.

2.3.1. Về chính sách, thể chế, tập trung vào các nội dung trọng tâm sau:

(1) Tiếp tục tập trung tháo gỡ, xử lý dứt điểm các khó khăn, vướng mắc tồn đọng nhiều năm đối với các dự án, công trình, đất đai trên tinh thần công khai, minh bạch để nhanh chóng khơi thông nguồn lực cho phát triển.

(2) Chủ động đề xuất điều chỉnh, sửa đổi một số điều của Nghị quyết số 98/2023/QH15, nhằm đẩy mạnh thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù về thúc đẩy phát triển Thành phố.

(3) Thí điểm mô hình đô thị tự chủ trong thành phố với quyền tự chủ cao trong quy hoạch, điều hành đô thị thông minh, và tỷ lệ phân bổ ngân sách phù hợp, bảo đảm đủ nguồn lực để triển khai các mục tiêu phát triển của thành phố trong giai đoạn sắp tới.

2.3.2. Về phát triển hạ tầng, tập trung vào các nội dung trọng tâm sau:

(1) Thúc đẩy liên kết vùng thông qua hệ thống đường đối ngoại kết nối Thành phố Hồ Chí Minh với tỉnh Đồng Nai, Tây Ninh, Đồng Tháp, Lâm Đồng gồm đường Vành đai, cao tốc, Quốc lộ, đường trục chính đô thị, đường ven biển, ven sông, các nút giao thông, cầu lớn (Các tuyến đường Vành đai 2, 3, 4; Đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây, Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành, Bến Lức - Long Thành, Biên Hòa - Vũng Tàu, Hồ Tràm - Cảng hàng không quốc tế Long Thành, Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài, Thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương; Quốc lộ 1, 22, 13, 50, 50B, 51, 51C, 56B; Cầu đường Nguyễn Khoái, cầu đường Bình Tiên, Cầu Thủ Thiêm 4, Cầu Cần Giờ, Cầu Phú Mỹ 2, cầu Phước An, cầu Cát Lái,...); các tuyến đường ven biển, đường ven sông Sài Gòn; các tuyến đường kết nối cao tốc, kết nối cảng biển, Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất; các đường trục chính đô thị Bắc - Nam, xây dựng đường trục Đông Tây (đường Võ Văn Kiệt) nối dài từ Quốc lộ 1 đến ranh tỉnh Tây Ninh, xây dựng đường mở mới phía Tây Bắc (từ đường Vành đai 2 đến giáp ranh tỉnh Tây Ninh), trục động lực Bình Dương - Tây Ninh, đường và cầu kết nối số 1 (quốc lộ 56B)...

(2) Phát triển hệ thống đường sắt đô thị gồm: 10 tuyến đường sắt đô thị theo Nghị quyết số 188/2025/QH15 của Quốc hội, tuyến đường sắt Thủ Thiêm - Long Thành, tuyến đường sắt đô thị kết nối trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh - Cần Giờ.

(3) Đầu tư xây dựng các tuyến đường sắt chở hàng kết hợp hành khách (tuyến Bàu Bàng - Dĩ An - Cái Mép - Thị Vải, Bàu Bàng - Mộc Bài, Thành phố Hồ Chí Minh - Cần Thơ, nâng cấp tuyến đường sắt Bình Triệu - Hòa Hưng).

(4) Phát triển hệ thống cảng biển Cái Mép Hạ, Cái Mép Hạ hạ lưu; Cảng trung chuyển quốc tế Cần Giò gắn với hệ thống Logistics; cảng biển hành khách quốc tế Vũng Tàu, cảng biển hành khách quốc tế trên sông Sài Gòn; cải tạo nâng cấp kết cấu hạ tầng đường thủy theo quy hoạch.

(5) Nâng cấp, mở rộng sân bay Côn Đảo, đáp ứng nhu cầu vận tải và phát triển du lịch.

(6) Nạo vét, cải tạo hệ thống kênh, sông, rạch; hệ thống kiểm soát triều; hệ thống cống thoát nước; đầu tư xây dựng hệ thống cống thu gom và nhà máy xử lý nước thải.

(7) Phát triển hệ thống giao thông thông minh, hệ thống giao thông xanh; ứng dụng AI, IoT, dữ liệu lớn trong quản lý, điều hành.

(8) Phát triển các khu đô thị xanh, thông minh, sinh thái.

2.3.3. Về phát triển nguồn nhân lực, tập trung vào các nội dung trọng tâm sau:

(1) Thúc đẩy đổi mới toàn diện và thực chất hệ thống giáo dục - đào tạo theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

(2) Triển khai phát triển và ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục, đẩy mạnh phương thức giáo dục tích hợp (STEAM), phổ cập năng lực tiếng Anh.

(3) Đảm bảo số lượng phòng học trên dân số trong độ tuổi đi học (ít nhất 300 phòng học trên 10 ngàn dân, trong độ tuổi đi học từ 3 đến 18 tuổi), hướng tới 100% trẻ em trong độ tuổi đến trường đều được đi học.

(4) Thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù nhằm đào tạo, thu hút, đãi ngộ và giữ chân nhân tài trong các lĩnh vực then chốt.

(5) Xây dựng hệ sinh thái đào tạo - nghiên cứu - khởi nghiệp đạt chuẩn quốc tế;

(6) Phát triển giáo dục nghề nghiệp gắn với chuyển đổi số và thị trường lao động; hình thành một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp, ngành, nghề đào tạo trình độ tương đương khu vực và thế giới.

(7) Quy hoạch phát triển quỹ đất phục vụ giáo dục đại học.

(8) Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, mở rộng chương trình trao đổi giảng viên quốc tế và phát huy vai trò của chuyên gia, nhà khoa học trong tư vấn và hoạch định chính sách giáo dục - đào tạo Thành phố.

(9) Đẩy mạnh ứng dụng mô hình quản trị hiện đại, xây dựng hệ thống KPI công vụ, gắn trách nhiệm cá nhân với kết quả đầu ra; thực hiện luân chuyển, bố trí cán bộ gắn với chiến lược phát triển từng lĩnh vực, từng địa bàn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết:

Xây dựng và triển khai Kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố, Chương trình hành động số 03-CTrHĐ/TU. Các cấp ủy, tổ chức đảng phải xác định đây là đợt sinh hoạt chính trị quan trọng, tạo sự thống nhất về ý chí và hành động trong toàn Đảng bộ. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, có trách nhiệm nghiên cứu sâu các nội dung của Nghị quyết, liên hệ thực tiễn và vận dụng sáng tạo vào điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị. Cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố thành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch chuyên đề; tập trung thực hiện các chỉ tiêu, các chương trình đột phá, trọng điểm của Đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2. Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại (*thực hiện nhiệm vụ, giải pháp 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 9 theo Chương trình hành động số 03-CTrHĐ/TU*).

2.1. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại của Thành phố, tập trung các nhiệm vụ trọng tâm sau:

(1) Phát triển kinh tế nhanh và bền vững trên nền tảng đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại kinh tế theo hướng lấy khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo làm động lực chủ yếu; đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số, chuyển đổi xanh toàn diện, thực chất, hiệu quả; phát triển kinh tế tri thức, sáng tạo, có khả năng tham gia các nấc thang cao của chuỗi giá trị toàn cầu.

(2) Tái kiến trúc lại không gian phát triển theo tư duy đa cực - tích hợp - siêu kết nối; huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng Thành phố phát triển đồng bộ, văn minh, hiện đại.

(3) Xây dựng, phát triển toàn diện nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng con người Thành phố Hồ Chí Minh chân - thiện - mỹ, thấm nhuần truyền thống yêu nước, nhân văn, khơi dậy mạnh mẽ tình yêu gia đình, quê hương, Tổ quốc, nâng cao ý chí tự cường và khát vọng phát triển đất nước giàu mạnh, dân chủ, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

(4) Tiếp tục đầu tư xây dựng Thành phố thành trung tâm lớn về giáo dục và đào tạo của cả nước; đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

(5) Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, tầm vóc, tuổi thọ, chất lượng cuộc sống của người dân; chú trọng thực hiện phát triển xã hội bền vững, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, an sinh xã hội, an ninh con người.

(6) Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, thúc đẩy chuyển đổi xanh, chủ động ứng phó biến đổi khí hậu.

(7) Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo quốc phòng, an ninh; xây dựng lực lượng vũ trang chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh quốc gia; triển khai hiệu quả công tác hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

(8) Thực hiện đồng bộ nhiệm vụ xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, hoàn thiện tổ chức, bộ máy chính quyền thành phố tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao đạo đức, hiệu quả công vụ gắn với xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, dân chủ, pháp quyền phục vụ nhân dân.

2.2. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ chính trị; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong Đảng.

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, đặc biệt là nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm sự lãnh đạo tập thể, đề cao vai trò, trách nhiệm cá nhân, giải quyết công việc đúng thẩm quyền. Xây dựng các nghị quyết, chỉ thị, chương trình hành động, các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo phải cụ thể, sát với yêu cầu và phù hợp tình hình cơ quan, đơn vị; triển khai thực hiện kịp thời; kiểm tra, giám sát thường xuyên. Thành lập các tổ công tác phụ trách hướng dẫn, theo dõi, đánh giá cơ sở Đảng đảm bảo phương thức lãnh đạo vừa toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, vừa phát huy tốt vai trò trách nhiệm của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, các tổ chức đảng trong hệ thống chính trị.

- Hàng năm, Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng kế hoạch tổ chức giao ban, tọa đàm chuyên đề về công tác lãnh đạo của tổ chức đảng đối với nhiệm vụ chính trị; cụ thể hóa nội dung lãnh đạo của Đảng ủy đối với các cơ sở đảng về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và đưa vào tiêu chí đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở Đảng phù hợp với từng loại hình tổ chức Đảng. Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cấp ủy viên, cán bộ chuyên trách công tác Đảng, công tác đoàn thể, góp phần nâng cao chất lượng tham mưu và tổ chức thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Đảng ủy.

- Phát huy vai trò của nhóm Đảng ủy viên trong việc tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy về các nội dung trọng tâm lãnh đạo bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ chính trị. Quán triệt sâu, kỹ đến cấp ủy các cơ sở Đảng về quan điểm, phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển thành phố giai đoạn 2025 - 2030 gắn với lãnh đạo cấp ủy các cơ sở đảng xây dựng và lãnh đạo thực hiện chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội các cấp.

- Phát động và lãnh đạo thực hiện phong trào thi đua sáng tạo gắn với thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc, qua đó tạo động lực để cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Phát huy vai trò của các đoàn thể trong việc tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị theo chức năng nhiệm vụ của từng đoàn thể.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, hiện đại hóa hạ tầng phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tiến tới số hóa toàn bộ văn bản, quy chế, quy trình nghiệp vụ và công việc nội bộ của Đảng bộ, tạo nền tảng cho Đảng bộ số, hiện đại, xây dựng cơ sở dữ liệu đảng viên, tổ chức đảng trong hệ thống chính trị Thành phố; tổ chức họp chi bộ đánh giá đảng viên cập nhật hồ sơ trên 01 nền tảng thống nhất, bảo mật. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, quy trình hóa, chuẩn hóa các thủ tục hành chính trong toàn Đảng bộ theo hướng tinh giản, hiệu quả, một việc giao cho một người và một người làm nhiều việc. Đẩy nhanh tiến độ chỉnh lý, số hóa hồ sơ, tài liệu. Đẩy mạnh công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc tổ chức thực hiện. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, để thực hiện tốt quy định về quản lý đảng viên, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

3. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, xây dựng đội ngũ đảng viên và cán bộ các cấp nhất là cán bộ lãnh đạo thật sự có đủ phẩm chất, năng lực, đoàn kết, gương mẫu, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá phát triển (*thực hiện nhiệm vụ, giải pháp 8, 10 theo Chương trình hành động số 03-CTrHĐ/TU*)

3.1. Chú trọng xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng; tăng cường xây dựng Đảng về đạo đức.

- Đổi mới công tác triển khai, quán triệt nghị quyết của Đảng. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng.

- Lãnh đạo cấp ủy cơ sở cụ thể hóa các tiêu chí nêu gương trong chuẩn mực đạo đức của ngành, cơ quan, đơn vị, chú trọng vào trò nêu gương của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị. Tiếp tục nâng cao hiệu quả việc đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào sinh hoạt đảng, cơ quan, đơn vị, đoàn thể định kỳ gắn với nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; tập trung tổ chức thực hiện nội dung đột phá gắn với phong trào thi đua sáng tạo của Thành phố; chú trọng phát hiện và biểu dương điển hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh có tính lan tỏa và sức thuyết phục. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố về xây dựng “Không gian văn hoá Hồ Chí Minh”.

- Thực hiện nghiêm chuẩn mực đạo đức cách mạng, đạo đức công vụ và trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu, nêu cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện, văn hoá liêm chính, không vi phạm những điều đảng viên không được làm. Thực hiện hiệu quả Kết luận số 14-KL/TW của Bộ Chính trị khuyến khích và bảo vệ cán bộ có tinh thần đổi mới sáng tạo dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, nắm bắt và vận dụng thành tựu khoa học công nghệ vào công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35-NQ/TW; thành lập, phát huy vai trò chủ động của Ban Chỉ đạo 35 Đảng ủy; nâng cao tính chủ động, sáng tạo của cấp ủy cơ sở, các đoàn thể Đảng ủy trong việc đề ra và tổ chức thực hiện các giải pháp trong công tác nhận diện, phòng, chống các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý ngay những cá nhân cung cấp, đăng tải, bình luận, chia sẻ, tán phát các thông tin giả mạo, sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, nói xấu, kích động, chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ trên Internet, mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác.

- Tăng cường nghiên cứu dư luận xã hội trong đảng viên, công chức, viên chức, người lao động của Đảng bộ; tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh và kịp thời định hướng dư luận xã hội, tư tưởng của đảng viên, quần chúng.

- Lãnh đạo cấp ủy cơ sở phối hợp với chính quyền các cơ quan, đơn vị có kế hoạch, lộ trình đào tạo, bồi dưỡng nhất là về lý luận chính trị cho đảng viên, trước hết là cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ đoàn thể đương nhiệm. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị đối với cảm tình đảng, đảng viên mới, chú trọng xây dựng động cơ đúng đắn khi phấn đấu vào Đảng.

3.2. Tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên; đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ; tăng cường bảo vệ chính trị nội bộ.

- Lãnh đạo xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy đảng đảm bảo theo quy định Điều lệ Đảng gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình tổ chức cơ sở đảng, trong đó quan tâm thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp giữa cấp ủy với lãnh đạo đơn vị. Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức đảng đồng bộ với chính quyền theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả các nghị quyết, kế hoạch, chương trình công tác hằng năm của cấp ủy bám sát nhiệm vụ chính trị cấp trên giao và chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy.

- Chú trọng công tác tạo nguồn và phát triển đảng viên đảm bảo chất lượng, tỷ lệ phát triển đảng viên hàng năm đạt 3 - 4% theo Nghị quyết 21-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới đồng thời rà soát sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng theo Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21 tháng 01 năm 2019 của Ban Bí thư.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới và Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương gắn với ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử.

- Thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá xếp loại tổ chức đảng, đảng viên đảm bảo đúng quy định, thực chất. Qua kiểm điểm, đánh giá cấp ủy, tổ chức đảng cơ sở tập trung khắc phục hạn chế khuyết điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII và Kết luận số 21-KL/TW khóa XIII.

- Lãnh đạo thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ đảm bảo đúng Quy định số 377-QĐ/TW ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ; quá trình thực hiện đảm bảo dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch. Cán bộ, đảng viên được rà soát tiêu chuẩn chính trị đảm bảo theo Quy định số 367-QĐ/TW ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về “Một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng” và nội dung chuẩn mực đạo đức theo Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Bộ Chính trị quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên giai đoạn mới.

- Rà soát đánh giá toàn diện đội ngũ cán bộ; đồng thời, thực hiện hiệu quả Nghị định số 73/2023/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung nhằm thu hút, giữ chân, bố trí, đãi ngộ xứng đáng cán bộ có năng lực, nhiệt huyết, năng động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

- Tập trung đổi mới nội dung, phương thức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đảng viên bám sát yêu cầu nhiệm vụ thực tế của Đảng ủy và Ủy ban nhân dân Thành phố sau khi kiện toàn bộ máy theo tinh thần Nghị quyết số 98/2023/QH15.

3.3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Thực hiện các giải pháp nâng cao nhận thức của cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy, cán bộ, đảng viên về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của đảng tại cơ sở; chỉ đạo cấp ủy cơ sở chủ động trong công tác kiểm tra, giám sát, quá trình kiểm tra, giám sát phải thực hiện đúng quy trình, thủ tục theo hướng dẫn của Ủy ban kiểm tra Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy. Xây dựng kế hoạch khắc phục tồn tại, hạn chế theo các kết luận thanh tra, kiểm tra.

- Lãnh đạo thường xuyên kiểm tra, thanh tra công vụ, việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tăng cường kiểm tra, giám sát cấp ủy và vai trò người đứng đầu cấp ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tổ chức thực hiện hoàn thành chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm, thực hiện việc kiểm tra kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý và triển khai của cấp trên.

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát cho cấp ủy, Ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở, cấp ủy phụ trách công tác kiểm tra, giám sát ở chi bộ cơ sở.

- Kiểm tra, giám sát cấp ủy cơ sở xây dựng nghị quyết, chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, các nhiệm vụ trọng tâm được Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố giao hàng năm. Tiến hành kiểm tra chuyên đề việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của các tổ chức cơ sở đảng hàng năm. Đồng thời, kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo thực hiện các thông báo, kết luận của Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

3.4. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của Nhân dân, dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết trong toàn Đảng mới. Đổi mới phương thức hoạt động, phát huy vai trò các đoàn thể chính trị - xã hội trong tình hình mới.

- Các cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác dân vận của chính quyền, thực hiện quyết liệt hơn công tác cải cách thủ tục hành chính gắn với sự hài lòng của Nhân dân, thực hiện đầy đủ nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ; thực hiện các quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan hành chính Nhà nước trong việc phục vụ Nhân dân. Tăng cường công tác tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân, giải quyết các bức xúc, khiếu nại, tố cáo của công dân. Rà soát, bổ sung cơ chế nhằm tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia quản lý Nhà nước, giám sát cán bộ, công chức, viên chức thực thi pháp luật; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Lãnh đạo thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo, tôn trọng và đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.

- Các tổ chức chính trị - xã hội làm tốt hơn nữa vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; vận động Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; nâng cao chất lượng tham gia trong việc ban hành các chính sách, quy định liên quan đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; giám sát hoạt động của chính quyền, cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Nhân dân giám sát tổ chức đảng, đảng viên và hoạt động của chính quyền các cấp Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2021 - 2030”.

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy với các tổ chức chính trị - xã hội. Chú trọng củng cố tổ chức và phát triển đoàn viên, hội viên; phát hiện, bồi dưỡng cũng như tạo môi trường rèn luyện để tạo nguồn phát triển Đảng. Chỉ đạo tăng cường và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các đoàn thể chính trị - xã hội trong tổ chức hoạt động, tham gia xây dựng đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị, là nhân tố tích cực tham gia các phong trào; nâng cao chất lượng các phong trào thi đua yêu nước, nhất là phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với phong trào “Chung sức xây dựng nông thôn mới”. Định kỳ hàng năm có chương trình làm việc với các tổ chức chính trị - xã hội.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chấp hành Đảng bộ xây dựng và ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố và Chương trình hành động số 03-CTrHĐ/TU; các văn bản thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, chương trình đột phá, trọng điểm nhiệm kỳ 2025 - 2030. Phân công các đồng chí Ban Chấp hành Đảng bộ phụ trách các chỉ tiêu, chương trình đột phá, trọng điểm và trên từng lĩnh vực công tác xây dựng Đảng.

2. Ban Thường vụ Đảng ủy triển khai, quán triệt đến cấp ủy các cơ sở đảng trực thuộc; lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc và các đoàn thể Đảng ủy xây dựng kế hoạch và cụ thể hóa nội dung, giải pháp trong chương trình, kế hoạch hoạt động, chương trình công tác hàng năm, hàng quý, chủ động tổ chức thực hiện có hiệu quả. Lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng trực thuộc triển khai thực hiện; đánh giá sơ kết hàng năm. Tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ đánh giá sơ kết giữa nhiệm kỳ và tổng kết vào năm 2030.

3. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố chịu trách nhiệm tham mưu xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động trên các lĩnh vực phụ trách; xác định rõ công trình, dự án trọng điểm, ưu tiên đầu tư thực hiện, nguồn lực, xây dựng các cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội; chỉ đạo, phối hợp, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp; các chương trình đột phá, trọng điểm và 24 chỉ tiêu thực hiện nhiệm vụ chính trị: về kinh tế, về xã hội, về đô thị và môi trường, về quốc phòng, an ninh và đối ngoại (*theo Phụ lục 1 đính kèm*). Tập trung quyết liệt chỉ đạo các sở, ban, ngành địa phương theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng các chương trình, đề án, chuyên đề, dự án hàng năm để thực hiện cụ thể hóa các nội dung của Chương trình hành động với phương châm: rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm; tăng cường thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn các cấp, các ngành kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp thiết thực, hiệu quả, khả thi, công khai, minh bạch trong triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy về kết quả thực hiện Chương trình hành động.

4. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy tham mưu kế hoạch thực hiện chương trình hành động trên lĩnh vực được phân công; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp và 09 chỉ tiêu công tác xây dựng Đảng (*theo Phụ lục 2 đính kèm*), xây dựng, cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, giải pháp trong chương trình công tác hàng năm và tổ chức thực hiện có hiệu quả, định kỳ báo cáo kết quả Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện ở cơ sở; tham mưu giúp Ban Thường vụ Đảng ủy sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch trên lĩnh vực được phân công.

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy tham mưu việc theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc công tác tuyên truyền, học tập, nghiên cứu, quán triệt và xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết ở cấp cơ sở; tổng hợp báo cáo kết quả cho Ban Thường vụ Đảng ủy và Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy theo tiến độ yêu cầu.

- Văn phòng Đảng ủy có trách nhiệm phối hợp với Ban Tổ chức Đảng ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy theo dõi, đôn đốc việc thực hiện và định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ về tình hình thực hiện Nghị quyết. Tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch phân công, phân kỳ theo năm, theo quý và giúp Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ theo dõi, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện các nội dung, giải pháp trọng tâm và đánh giá trách nhiệm tập thể, cá nhân được phân công.

- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động. Tham mưu, đề xuất Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; chỉ đạo kiểm điểm giữa nhiệm kỳ thực hiện Chương trình hành động để rút kinh nghiệm, đề ra các chủ trương, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoàn thành Nghị quyết.

5. Đoàn Thanh niên, Hội Cựu Chiến binh Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng chương trình, kế hoạch để thực hiện chương trình hành động đạt hiệu quả cao. Tập trung các giải pháp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia thực hiện thắng lợi Nghị quyết của đảng bộ các cấp. Xây dựng kế hoạch giám sát chuyên đề, vận động cán bộ đoàn viên, hội viên tích cực thực hiện Chương trình hành động với phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng”.

6. Các đảng bộ, chi bộ cơ sở, các đoàn thể Đảng ủy căn cứ chương trình hành động này để xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố với các nhiệm vụ, giải pháp khả thi, hiệu quả; có phân kỳ, phân công trách nhiệm cụ thể; triển khai, quán triệt đến đảng viên, đoàn viên, hội viên gắn với triển khai nghị quyết Đại hội Đảng các cấp.

Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, quán triệt và các phong trào thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố. Định kỳ hàng năm, tiến hành đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy và báo cáo chuyên đề khi có yêu cầu.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Thành ủy,
- Đồng chí Nguyễn Văn Đước, Ủy viên Trung ương Đảng,
- Phó Bí thư Thành ủy, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- Ban Thường vụ Đảng ủy,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ,
- Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy,
- Các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc Đảng ủy;
- Đoàn Thanh niên, Hội Cựu Chiến binh Ủy ban nhân dân Thành phố,
- Các cơ sở Đảng trực thuộc,
- Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố,
- Lưu: Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Nguyễn Thanh Xuân

PHỤ LỤC 1

Chỉ tiêu lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Mục tiêu/Kế hoạch	Đơn vị phụ trách theo dõi, chủ trì
I	Chỉ tiêu kinh tế (06 nhóm chỉ tiêu, tương ứng 08 chỉ tiêu thành phần)		
1	(1.1) Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn Thành phố (GRDP)	Bình quân 10 - 11%/năm	UBND Thành phố
	(1.2) GRDP bình quân đầu người đến năm 2030	Khoảng 14.000 - 15.000 USD/người	UBND Thành phố
2	(2) Tổng vốn đầu tư xã hội bình quân 5 năm	Khoảng 35 - 40% GRDP	UBND Thành phố
3	(3) Giai đoạn 2026 - 2030, đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng GRDP	60% GRDP	UBND Thành phố
4	(4) Kinh tế số đến năm 2030	Chiếm từ 30 - 40% GRDP	UBND Thành phố
5	(5.1) Tổng chi xã hội cho nghiên cứu phát triển (R&D)	2 - 3% GRDP	UBND Thành phố
	(5.2) Bố trí chi ngân sách hàng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Ít nhất 4 - 5% tổng chi ngân sách hàng năm	UBND Thành phố
6	(6) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội trong giai đoạn 2026 - 2030	Bình quân khoảng 8%/năm	UBND Thành phố
II	Chỉ tiêu xã hội (09 nhóm chỉ tiêu, tương ứng 15 chỉ tiêu thành phần)		
7	(7) Chỉ số phát triển con người (HDI)	Duy trì và phấn đấu ở mức trên 0,8	UBND Thành phố
8	(8.1) Đến năm 2030, số giường bệnh trên 10.000 dân	35,1 giường	UBND Thành phố
	(8.2) Đến năm 2030, số bác sĩ bình quân trên 10.000 dân	21 bác sĩ	UBND Thành phố
	(8.3) Đến năm 2030, số điều dưỡng bình quân trên 10.000 dân	35 điều dưỡng	UBND Thành phố
9	(9) Từ năm 2026, người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí và được lập sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời	Ít nhất 1 lần/năm	UBND Thành phố
10	(10.1) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế vào năm 2026; bao phủ toàn dân vào năm 2030	≥ 95%	UBND Thành phố

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Mục tiêu/Kế hoạch	Đơn vị phụ trách theo dõi, chủ trì
	(10.2) Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội/lực lượng lao động trong độ tuổi	Trên 62%	UBND Thành phố
11	Đến năm 2030, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia:		
	(11.1) Mầm non	40%	UBND Thành phố
	(11.2) Tiểu học	45%	UBND Thành phố
	(11.3) Trung học cơ sở	50%	UBND Thành phố
	(11.4) Trung học phổ thông	38,5%	UBND Thành phố
12	(12) Đến năm 2030, đảm bảo tối thiểu 300 phòng học/10.000 dân trong độ tuổi đi học (từ 3 đến 18 tuổi)	Tối thiểu 300 phòng học/ 10.000 dân trong độ tuổi đi học (từ 3 đến 18 tuổi)	UBND Thành phố
13	(13) Tỷ lệ lao động có trình độ cao đẳng, đại học	Ít nhất 24% trở lên	UBND Thành phố
14	(14) Tỷ lệ học sinh/sinh viên ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ	Ít nhất 35% trở lên	UBND Thành phố
15	(15) Phân đầu đến cuối năm 2030 đến cuối năm 2030	Không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo Thành phố	UBND Thành phố
III	Chỉ tiêu về đô thị và môi trường (05 nhóm chỉ tiêu, tương ứng 07 chỉ tiêu thành phần)		
16	(16) Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị	Đạt 16 - 26%	UBND Thành phố
17	(17.1) Đến năm 2030, tỷ lệ thu gom nước thải đô thị	Đạt khoảng 80%	UBND Thành phố
	(17.2) Đến năm 2030, tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn	Đạt 40 - 45%	UBND Thành phố
	(17.3) Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được tái chế, xử lý bằng công nghệ mới	Trên 90%	UBND Thành phố
18	(18) Tỷ lệ che phủ rừng	Duy trì ổn định 11%	UBND Thành phố
19	(19) Đến cuối năm 2030, số căn hộ nhà ở xã hội	Tăng thêm đạt 199.400 căn	UBND Thành phố
20	(20) Đến cuối năm 2030	Phân đầu hoàn thành công tác di dời 50% căn nhà trên và ven kênh rạch trên địa bàn Thành phố (20.000 căn)	UBND Thành phố

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Mục tiêu/Kế hoạch	Đơn vị phụ trách theo dõi, chủ trì
IV	Chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh (04 nhóm chỉ tiêu, tương ứng 06 chỉ tiêu thành phần)		
21	(21) Đảm bảo tuyển quân hàng năm, xây dựng lực lượng vũ trang địa phương cách mạng chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, vững mạnh toàn diện, “mẫu mực tiêu biểu”, đáp ứng yêu cầu quốc phòng, an ninh.	Đạt 100%	UBND Thành phố
22	(22.1) Số vụ phạm tội về trật tự xã hội	Giảm tối thiểu 5%/năm số vụ	UBND Thành phố
	(21.2) Số vụ tai nạn giao thông	Giảm tối thiểu 5%/năm số vụ	UBND Thành phố
23	(23) Tổng số vụ cháy cấp III trở lên	Kéo giảm 5%/năm số vụ	UBND Thành phố
24	(24.1) Số xã, phường, đặc khu không ma túy	Vượt 50%	UBND Thành phố
	(24.2) Phấn đấu 100% xã, phường, đặc khu trên địa bàn Thành phố không phức tạp về ma túy; tiến tới kiểm soát và đẩy lùi tội phạm và tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội	100%	UBND Thành phố

PHỤ LỤC 2

Chỉ tiêu công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, công tác dân vận

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Cụ thể hóa bằng chương trình, kế hoạch	Đơn vị phụ trách theo dõi, chủ trì
1	(1) Trong nhiệm kỳ, phấn đấu 100% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên, ít nhất 75% quần chúng được học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Hằng năm có 100% tổ chức cơ sở đảng xây dựng chương trình hành động thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng; 100% cán bộ, đảng viên đăng ký cam kết thực hiện hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, chuyên đề hằng năm.	Kế hoạch nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng của Đảng ủy UBND Thành phố trong tình hình mới.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy
2	(2) Hằng năm, toàn Đảng bộ kết nạp từ 3 - 4% đảng viên mới trên tổng số đảng viên, phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu được giao.	Chương trình hành động “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên” của Đảng ủy UBND Thành phố	Ban Tổ chức Đảng ủy
3	(3) Phấn đấu hằng năm có từ 90% đảng viên, tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Số chi bộ, đảng bộ cơ sở và đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt tỷ lệ theo quy định. Giảm tỷ lệ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ xuống dưới 0,5%.		
4	(4) 100% người đứng đầu cấp ủy, chính quyền thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương và quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên.	Kế hoạch triển khai Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Bộ Chính trị “Quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới”	Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy chủ trì phối hợp các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Cụ thể hóa bằng chương trình, kế hoạch	Đơn vị phụ trách theo dõi, chủ trì
5	(5) 100 % tổ chức cơ sở Đảng triển khai thực hiện và phát huy hiệu quả “Không gian văn hóa Hồ Chí Minh”; trong đó, hàng năm có ít nhất 25% đơn vị được công nhận là mô hình điểm.	Nghị quyết của Đảng ủy UBND Thành phố về việc triển khai thực hiện và phát huy hiệu quả “Không gian văn hóa Hồ Chí Minh” giai đoạn 2025 - 2030	Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy
6	(6) 100% cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; 100% đơn vị triển khai thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo" gắn với phong trào thi đua yêu nước; đăng ký ít nhất 01 mô hình “Dân vận khéo” cấp Đảng ủy; có ít nhất 25% mô hình “Dân vận khéo” được duy trì đạt hiệu quả tại đơn vị từ 03 năm trở lên.	Chương trình hành động của Đảng ủy UBND Thành phố về công tác dân vận giai đoạn 2025 - 2030	Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy
7	(7) 100% tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ xây dựng chương trình/kế hoạch và thực hiện chuyển đổi số có hiệu quả.	Kế hoạch của Đảng ủy UBND Thành phố về triển khai Chương trình chuyển đổi số và đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng giai đoạn 2025 - 2030	Văn phòng Đảng ủy
8	(8) 100% cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra các cấp xây dựng và tổ chức thực hiện đầy đủ nội dung đã đề ra trong chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm.	Nghị quyết về việc tăng cường lãnh đạo, đổi mới và nâng cao, chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, giai đoạn 2025 - 2030	Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy
9	(9) Lãnh đạo các đoàn thể hoạt động hiệu quả, hàng năm được xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	Kế hoạch đổi mới phương thức hoạt động, phát huy vai trò của đoàn thể trong tình hình mới. Chương trình hành động của Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh UBND Thành phố thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030	Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy chủ trì phối hợp Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh UBND Thành phố